

Số: 279/QĐ-LMHTXVN

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán NSNN CTMTQG Giảm nghèo bền vững và Phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 của Liên minh HTX Việt Nam

CHỦ TỊCH LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1328/QĐ-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Điều lệ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Hỗ trợ tại Tờ trình số 118/TTr-KHHT ngày 29/6/2022 về phân bổ kinh phí CTMTQG và công bố công khai dự toán NSNN CTMTQG năm 2022 của Liên minh HTX Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán NSNN CTMTQG Giảm nghèo bền vững và Phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 của Liên minh HTX Việt Nam (theo các biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Ban Kế hoạch - Hỗ trợ, Chánh Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc;
- Công TTĐT LMHTXVN;
- Lưu VP, KHHT.



Nguyễn Ngọc Bảo

PHÁT TRIỂN KTXH VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 219/QĐ-LMHTXVN ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Liên minh HTX Việt Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Tổng số	Trong đó										
		Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam	Viện Khoa học Công nghệ và Môi trường	Trung tâm các CTKTXH	Trung tâm Xác tiến Thương mại Liên minh HTX Việt Nam	Viện phát triển kinh tế hợp tác	Tập chí kinh doanh	Trường Bồi dưỡng cán bộ	Trường cấp nghề KT và Đào tạo cán bộ HTX miền Nam	Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật TW	Trường Cao cấp KT-KT và Đào tạo cán bộ HTX miền Trung, Tây Nguyên	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Máy nghệ VN
DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	32.008	1.590	8.330	1.250	1.190	1.250	500	500	1.688	10.830	2.000	1.690
I. CTMTQG GIÁM NGHÈO BỀN VỮNG	19.830	1.000	-	750	750	750	500	500	1.250	10.830	1.500	1.250
1. GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO - DẠY NGHỀ	12.330	500	-	-	-	-	-	-	500	10.830	-	500
DA7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình	1.500	500	-	-	-	-	-	-	500	-	-	500
1.4.2. Kinh phí chi không thường xuyên:	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Triều đật án 1 <i>Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình</i> : Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giám nghề; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giám nghề.	1.000	-	-	-	-	-	-	-	500	-	-	500
Triều đật án 2 <i>Giám sát, đánh giá</i> : Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, dự án giám nghề định kỳ, hàng năm hoặc đột xuất	500	500	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Loại 070 - 098	10.830	-	-	-	-	-	-	-	-	10.830	-	-
DA 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	10.830	-	-	-	-	-	-	-	-	10.830	-	-
1.5.1. Kinh phí chi không thường xuyên:	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Triều đật án 1: <i>Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
- Sửa chữa, bảo dưỡng Trường trung cấp Kinh tế Kỹ thuật và đào tạo cán bộ HTX miền Trung, Tây Nguyên	5.830	-	-	-	-	-	-	-	-	5.830	-	-
- Mua sắm trang thiết bị, phương tiện đào tạo	5.000	-	-	-	-	-	-	-	-	5.000	-	-
2. Sự nghiệp kinh tế	6.500	-	-	750	750	750	500	500	750	750	1.500	750
Loại 280 - 338:	500	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	500	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.1. Kinh phí chi không thường xuyên, gồm:	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-



Nội dung	Tổng số	Trong đó																		
		Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam	Viện Khoa học Công nghệ và Môi trường	Trung tâm các CTKTXH	Trung tâm Xúc tiến Thương mại Liên minh HTX Việt Nam	Viện phát triển kinh tế hợp tác	Tập chí kinh doanh	Trường Bài dưỡng của bộ	Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật TW HTX miền Nam	Trường Cao đẳng KT và Đào tạo cán bộ HTX miền Trung, Tây Nguyên	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Mỹ nghệ VN									
<i>Tiêu đề án 1 Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp: Tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thị điểm, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả</i>	500																			
<i>Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo</i>	6.000	-		750	750	750			750											
2.2. Kinh phí chi không thường xuyên, gồm:	-	-																		
<i>Xây dựng mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị</i>	6.000			750	750	750														
3. SỰ NGHIỆP VĂN HÓA THÔNG TIN	1.000	500		-	-	-					500									
<i>Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin</i>	1.000	500		-	-	-					500									
3.1. Kinh phí chi không thường xuyên, gồm:		-																		
<i>Tiêu đề án 1 Giảm nghèo về thông tin: Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông; Thông tin, tuyên truyền; phổ biến giáo dục pháp luật...</i>	500	500																		
<i>Tiêu đề án 2 Truyền thông và giảm nghèo đa chiều: Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo</i>	500										500									
II. CTMTQG PHÁT TRIỂN KTXH VÙNG ĐÔNG BẢO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI	12.178	590	8.330	500	440	500														
<i>1. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị</i>	3.258	-	-	500	440	500														
<i>1.1. Kinh phí chi không thường xuyên, gồm:</i>		-																		
<i>Tiêu đề án 2 - Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đông bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>																				

Trong đó												
Nội dung	Tổng số	Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam	Viện Khoa học Công nghệ và Môi trường	Trung tâm các CTKTXH	Trung tâm Xác tiến Thương mại Liên minh HTX Việt Nam	Viện phát triển kinh tế hợp tác	Tập chí kinh doanh	Trường Bồi dưỡng cán bộ	Trường cấp nghề KT - KT và Đào tạo cán bộ HTX miền Nam	Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật TW Trung, Tây Nguyên	Trường Cao đẳng nghề KT- nghề KT- Bắc bộ	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Mỹ nghệ VN
Xây dựng mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; Xây dựng mô hình HTX ứng dụng khoa học công nghệ phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo chuỗi giá trị, nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có hiệu quả, tạo việc làm nâng cao thu nhập cho hộ dân, giảm nghèo bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) các xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK).	1.758				440				440			440
Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Xây dựng mô hình HTX khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và phát triển kinh tế doanh ở vùng đồng bào DTTS&MN; hỗ trợ thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào DTTS&MN; xây dựng, phát triển và mở rộng quy mô hoạt động của các trung tâm tư vấn, uơm tạo HTX khởi nghiệp hỗ trợ chuyên sâu cho người DTTS khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp dựa vào chuỗi giá trị đại diện các vùng, miền trên cả nước.	1.500			500		500					500	
2. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	8.920	590	8.330									
Triều dự án 2 - Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN: Hỗ trợ xây dựng và duy trì chợ sản phẩm trực tuyến vùng đồng bào DTTS&MN	8.330		8.330									
Loại 280 - 332												
2.1. Kinh phí chi không thường xuyên, gồm:												
Khảo sát, đánh giá nhu cầu và khả năng tiếp nhận ứng dụng thương mại điện tử của các HTX và thành viên đồng bào DTTS & miền núi			1.500									
Loại 280 - 338												
2.2. Kinh phí chi không thường xuyên, gồm:												



Nội dung	Tổng số	Trong đó														
		Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam	Viện Khoa học Công nghệ và Môi trường	Trung tâm các CTKTXH	Trung tâm Xúc tiến Thương mại Liên minh HTX Việt Nam	Viện phát triển kinh tế hợp tác	Tạp chí kinh doanh	Trường Bài đường cán bộ	Trường cấp nghề KT - KT và Đào tạo cán bộ HTX miền Nam	Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật TW Trung, Tây Nguyên	Trường Cao đẳng KT- nghề KT- KT Bắc bộ	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Mỹ nghệ VN				
Đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao năng lực và kỹ năng vận hành TMDT cho HTX và thành viên vùng DTTS và miền núi.	6.830		6.830													
<i>Tiểu dự án 3 - Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện chương trình</i>	590	590														
Loại 280 - 338																
2.3. Kinh phí chi không thường xuyên, gồm:	590	590														
Hội nghị tập huấn quán triệt tuyên truyền, phổ biến "Phát triển kinh tế áp thế, HTX vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021-2030"	300	300														
Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.	290	290														
Mã số đơn vị sử dụng NSNN		1056903	1056902	1069750	1127995	1113132	1084127	1101119	1113580	1056887	1108300	1082784	1066974			
Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch		0023	0012	0023	0023	0023	0023	0023	0514	0024	1961	0063	0024			
Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch		KBNN Quận Cầu Giấy	KBNN Quận Ba Đình	KBNN Quận Cầu Giấy	KBNN Quận Cầu Giấy	KBNN Quận Cầu Giấy	KBNN Quận Cầu Giấy	KBNN Quận Cầu Giấy	KBNN Huyện Bến Lức	KBNN Huyện Gia Lâm	KBNN Tỉnh Quảng Nam	KBNN quận Hoàng Bình	KBNN Huyện Gia Lâm			